

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Ngọc Thắng.
2. Ông Lục Viết Sang.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Hồng Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS, ngày 07/11/2022, đối với bị cáo:

**Họ tên: Nguyễn Phúc T**, sinh năm 1985;

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản LX, xã ĐV, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Tự do; Họ tên bố: Nguyễn Văn T, sinh năm 1962; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; Vợ: Từ Thị H, sinh năm 1985; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền sự : Không;

Tiền án: Tại bản án số 10/2021/HS-ST ngày 16/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Phúc T 01 năm 04 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/3/2022.

Nhân thân: Ngày 28/5/2004, Nguyễn Phúc T bị Công an huyện Yên Thế xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 13/9/2022, tạm giam từ ngày 15/9/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: Bản LX, xã ĐV, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn N1, xã ĐK, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Phan Thị V, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Bản LX, xã ĐV, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án diễn biến tại phiên tòa thì vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 12 giờ ngày 26/7/2022, Nguyễn Phúc T đi bộ đến nhà anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 là anh họ ở cùng bản chơi. Khi T đến nhà anh Tú nhìn thấy cửa chính đóng, cửa bếp mở, T đi vào trong bếp phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wava RSXFI màu xanh - đen, biển kiểm soát 98C1-23579, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện. Lúc này, T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đem đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau khi quan sát gia đình anh Tú không có người, T dắt xe mô tô ra ngoài cổng, đề nổ máy rồi đi đến quán sửa chữa xe mô tô của anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1982 ở thôn Ngò 1, xã Đồng Kỳ, huyện Yên Thế. Tại đây, T nói dối với anh L là xe của gia đình không mang theo giấy tờ xe, cần tiền muốn vay anh L số tiền 4.000.000 triệu đồng và để lại chiếc xe làm tin, anh L đồng ý và viết một giấy biên nhận có nội dung T vay anh L số tiền 5.000.000 triệu đồng (T khai trong đó có 4.000.000 đồng là tiền vay, còn 1.000.000 đồng là tiền trông giữ xe) và để lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98C1-23579. T ký nhận xong thì anh L giữ lại giấy. Sau khi vay anh L số tiền 4.000.000 đồng, T đi đến khu vực huyện Tân Yên (T không nhớ địa điểm cụ thể) gặp một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ đứng ở đường. T đã mua 300.000 đồng ma túy rồi sử dụng hết sau đó đi xuống thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh làm thuê, số tiền còn lại T chi tiêu cá nhân hết.

Đối với anh Tú, sau khi phát hiện bị mất xe mô tô, anh Tú đi tìm thấy chiếc xe mô tô của mình tại quán sửa chữa xe của anh L. Anh L nói cho anh Tú biết chiếc xe trên là do T để lại khi vay tiền anh L ngày 26/7/2022. Anh Tú đã chuộc lại chiếc xe mô tô từ anh L với số tiền 4.500.000 đồng. Ngày 02/8/2022, anh Tú làm đơn trình báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế. Cùng ngày, anh Tú giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSXFI màu xanh - đen, biển kiểm soát 98C1-23579, xe đã qua sử dụng, trong cốp xe không có đồ vật tài sản gì. Anh L giao nộp 01 giấy vay tiền ngày 26/7/2022.

Ngày 13/9/2022, T đầu thú tại Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của anh Tú ngày 26/7/2022.

Cơ quan điều tra tạm giữ của T số tiền 80.000 đồng; 01 chứng minh nhân dân số 121709376 mang tên Nguyễn Phúc T.

Tại Kết luận định giá tài sản số 62 ngày 04/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Thế kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wava RSXFI màu xanh-đen, biển kiểm soát 98C1-23579, trị giá 19.000.000 đồng (*mười chín triệu đồng*).

Tại kết luận giám định số 1747/KL/KTHS ngày 30/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *Chữ ký, chữ viết trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A - trừ chữ ký, chữ viết mang tên Nguyễn Văn T dưới dòng chữ “chước pháp luật và bồi thường cho anh Nguyễn Văn L”) so với chữ ký, chữ viết của anh Nguyễn Văn L trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M9 đến M14) là do cùng một người ký, viết ra; Chữ ký, chữ viết mang tên Nguyễn Văn T dưới dòng chữ “chước pháp luật và bồi thường cho anh Nguyễn Văn L” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A) so với chữ ký, chữ viết của Nguyễn Phúc T trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M8) là do cùng một người ký, viết ra.*

Tiến hành thực nghiệm điều tra, Nguyễn Phúc T thực hiện tuân thủ các động tác trộm cắp chiếc xe mô tô nhà anh Tú.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKS-YT ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Nguyễn Phúc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Phúc T từ 12 đến 14 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 13/9/2022.

- Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

- Về vật chứng: Trả lại bị cáo T 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Phúc T và số tiền 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng).

- Về án phí: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

\* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

1. [Về Tố tụng]:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Yên Thế nên vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế theo quy định tại Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại là anh Nguyễn Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn L, chị Phan Thị V đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, sự vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người trên.

2. [Về tội danh]:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thừa nhận: Khoảng hơn 12 giờ ngày 26/7/2022, Nguyễn Phúc T đã trộm cắp 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wava RSXFI màu xanh - đen, biển kiểm soát 98C1-23579, trị giá 19.000.000 đồng (*Mười chín triệu đồng*) của gia đình anh Nguyễn Văn T ở Bản LX, xã ĐV, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo là lén lút trộm cắp tài sản của người khác mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 19.000.000 đồng (*Mười chín triệu đồng*), bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 37/CT-VKS-YT ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phúc T là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Đối với việc T mua ma túy của người nam giới không biết tên, tuổi địa chỉ và sử dụng ở rìa đường thuộc khu vực huyện Tân Yên: Ngày 28/9/2022, Cơ quan điều tra đã có công văn trao đổi thông tin gửi đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên để xác minh, xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định.

Đối với hành vi của anh Nguyễn Văn L, do anh L không biết chiếc xe mô tô do T trộm cắp nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sơ hở để xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của bị hại một cách trái pháp luật, gây tâm lý hoang mang, bất an cho quần chúng nhân dân, ảnh hưởng tới tình hình an ninh, chính trị tại địa phương.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo bị cáo là người có nhân thân xấu về tội “Trộm cắp tài sản”; có 01 tiền án về tội “Tàng trữ tái phép chất ma túy”, đến nay chưa được xóa án tích mà còn phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Văn L không yêu cầu bồi thường gì nên không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 80.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Phúc T là tài sản của T, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho T theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự; Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

**1. Về tội danh và hình phạt:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc T 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/9/2022.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Nguyễn Phúc T số tiền 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 121709376 mang tên Nguyễn Phúc T.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Phúc T.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- VKSND huyện Yên Thế;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT, CQTHAHS Công an huyện Yên Thế;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Trang**